



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH
Truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 (*Viết tắt là Quyết định 729*) và nội dung Công văn số 4142/BTNMT-TCBHĐVN ngày 19/7/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3573/TTr-STNMT ngày 18/7/2022; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 729 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức, gắn với đa dạng hóa các hình thức, nội dung truyền thông theo đúng định hướng, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo.

b) Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, phát triển bền vững kinh tế biển được hiểu đúng, đầy đủ và toàn diện; cung cấp niềm tin, sự ủng hộ của cả hệ thống chính trị và người dân, thế hệ trẻ, doanh nghiệp, cộng đồng trong và ngoài nước đối với Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ biển, đảo Tổ quốc và phát triển kinh tế biển. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*Viết tắt là Nghị quyết 36*) và Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khóa XX về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 (*Viết tắt là Nghị quyết 07*) đề ra.

2. Yêu cầu

a) Triển khai kịp thời, có hiệu quả Quyết định 729 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Xác định nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nhằm triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này cho phù hợp với điều kiện thực tế, để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

b) Bảo đảm thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu chung của Quyết định 729. Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 được thực hiện thường xuyên, liên tục, hấp dẫn và chính xác đến từng nhóm

đối tượng, địa bàn và thời điểm.

c) Nội dung và hình thức truyền thông phải thường xuyên đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa. Lồng ghép, kết hợp tổ chức cùng thời điểm nhiều nội dung, đổi tượng truyền thông phù hợp có liên quan. Tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình hoạt động truyền thông có hiệu quả và lan tỏa cao trong cộng đồng.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

Với mục tiêu nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của biển, hải đảo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong toàn hệ thống chính trị và trong nhân dân; nhằm tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, nhân dân trên địa bàn tỉnh, đồng bào ta ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế trong công cuộc bảo vệ biển, đảo và phát triển bền vững kinh tế biển. Phấn đấu trong giai đoạn 2022 - 2030 đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu sau:

a) Đến năm 2023, trên cơ sở kế hoạch truyền thông về biển và đại dương của các Bộ, ngành ở Trung ương được ban hành; các sở, ban, ngành ở tỉnh có liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch truyền thông về biển và đại dương với các chỉ tiêu cụ thể theo đặc thù của từng cơ quan, đơn vị và Kế hoạch này.

b) Đến năm 2025, 100% các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh có chuyên trang, chuyên mục về biển và đại dương trên các sản phẩm thông tin (báo, bản tin, tạp chí in, trang thông tin điện tử, kênh phát thanh, truyền hình) của cơ quan, đơn vị. Tỉnh Quảng Ngãi có chuyên mục về biển và đại dương trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh.

c) Hàng năm, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương Thế giới.

d) Hàng năm, 100% phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, lãnh đạo cơ quan báo chí, những người làm công tác thông tin, tuyên truyền về các vấn đề liên quan đến biển và đại dương tại các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản ở cấp tỉnh, cấp huyện và cán bộ thông tin cơ sở được tập huấn, cập nhật về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển và đại dương.

d) Đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục phổ thông thực hiện hoạt động truyền thông về biển và đại dương thông qua các hoạt động ngoại khóa, phù hợp với đặc thù vùng miền và từng cấp học.

e) Hàng năm, phấn đấu hơn 80% các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội các cấp, các doanh nghiệp của Nhà nước tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương.

II. NỘI DUNG VÀ ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung truyền thông

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về biển, hải đảo; vị trí, vai trò

của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ngành và địa phương; tiềm năng, lợi thế, tình hình phát triển kinh tế biển Việt Nam nói chung và Quảng Ngãi nói riêng gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển; truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá biển của người Việt qua các thời kỳ lịch sử.

- Về nội hàm, mục tiêu, giải pháp phát triển bền vững 06 ngành kinh tế biển xác định trong Nghị quyết 36: du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác, nuôi trồng và khai thác hải sản, công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; truyền thông về phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Ngãi theo Nghị quyết 07.

2. Đối tượng truyền thông

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang; người dân; doanh nghiệp; người Việt Nam ở nước ngoài; học sinh, sinh viên; người nước ngoài.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ban hành các chương trình, kế hoạch truyền thông liên quan đến biển và đại dương nhằm bảo đảm phù hợp với các Nghị quyết của Đảng và Kế hoạch này.

a) Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, hoạt động truyền thông về biển và đại dương của các Sở, ngành và các huyện, thị xã, thành phố.

b) Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch truyền thông, tuyên truyền khác có liên quan để triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

2. Thực hiện đổi mới, đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông về biển và đại dương

a) Đa dạng hóa hình thức truyền thông: trên các phương tiện thông tin đại chúng; truyền thông cá nhân; hệ thống thông tin cơ sở (hệ thống loa cấp xã, khẩu hiệu, v.v.); truyền thông trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; truyền thông kết hợp quảng bá du lịch và các hoạt động kinh tế biển khác; truyền thông qua các xuất bản phẩm, phim tài liệu, tư liệu, sự kiện, triển lãm,...về biển và đại dương, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới.

b) Chuyển đổi số từng bước phương thức truyền thông, số hóa các tư liệu tuyên truyền, sản xuất các sản phẩm truyền hình, truyền thông hiện đại, đa nền tảng, chất lượng cao, có thể tiếp cận và tương tác mọi lúc, mọi nơi thông qua mạng Internet.

c) Xây dựng, thiết kế nội dung, thông điệp truyền thông, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và ngư dân có thời gian lao

động trên biển dài ngày.

d) Sưu tầm, thu thập, số hóa để xây dựng cơ sở dữ liệu về biển và đại dương để phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và truyền thông; tạo, khuyến khích phong trào xã hội học tập, tìm hiểu về biển và đại dương.

d) Lồng ghép vào nội dung truyền thông thông tin về nghiên cứu khoa học và công nghệ về biển và đại dương; kiến thức khoa học về các hệ sinh thái biển (đa dạng sinh học biển); hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về biển và đại dương

a) Tham gia các chương trình tập huấn phổ biến kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, truyền thông về tình hình biển, đảo phù hợp với từng đối tượng từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị cho nhà báo, đội ngũ chuyên trách làm công tác truyền thông về biển, hải đảo, đặc biệt là kiến thức về các vấn đề pháp lý trong nước và quốc tế liên quan đến biển và đại dương.

b) Tạo phong trào toàn dân tham gia hưởng ứng các hoạt động truyền thông về biển và đại dương, gắn với các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động truyền thông nhằm lan tỏa rộng rãi thông tin đến mọi đối tượng, góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông.

d) Xây dựng hệ thống tài liệu tuyên truyền biển, đảo thống nhất về nội dung, đa dạng về hình thức, phù hợp với yêu cầu của nhiều đối tượng khác nhau, phát hành các tài liệu tuyên truyền kịp thời, có giá trị, tạo hiệu ứng tốt.

d) Đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy, truyền thông về biển và đại dương được tham gia tập huấn về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển, hải đảo, đại dương; biên soạn bộ tài liệu, chuyên đề về biển và đại dương để cấp phát và lồng ghép vào chương trình giảng dạy cho các cấp học, các loại hình đào tạo.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động được mọi nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội tham gia vào công tác truyền thông về biển và đại dương.

a) Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và cộng đồng, người có uy tín trong cộng đồng trong công tác truyền thông. Bảo đảm vai trò dẫn dắt, định hướng của các cơ quan truyền thông của Đảng và Nhà nước.

b) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương, đặc biệt là các doanh nghiệp.

c) Xây dựng, bổ sung tiêu chí đánh giá doanh nghiệp đối với việc tham

gia truyền thông về biển và đại dương; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển; bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

5. Khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức cá nhân; ngăn chặn, xử lý thông tin sai lệch.

a) Kịp thời tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Nhận diện và tuyên truyền phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo. Kịp thời phản ánh, phê phán, kiến nghị xử lý những quan điểm, hoạt động, hành vi trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển; hoạt động khai thác trái phép tài nguyên biển và vi phạm chủ quyền biển quốc gia.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ban ngành, địa phương có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch và định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường; đồng thời tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương Thế giới và các hoạt động truyền thông khác liên quan về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về biển và đại dương (tài nguyên, môi trường); hệ thống tài liệu truyền thông cụ thể về biển và đại dương.

- Chịu trách nhiệm đề nghị các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có liên quan trong lĩnh vực khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo nâng cao trách nhiệm đối với xã hội, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động truyền thông về biển và đại dương; bảo vệ tài

nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển; bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

3. Sở Tài chính tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này do các sở, ban ngành, địa phương có liên quan lập. Sau đó tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí nguồn ngân sách địa phương để theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo khả năng cân đối ngân sách.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các thông tin sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc, các thông tin trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp các tư liệu liên quan đến công tác truyền thông, tuyên truyền bảo vệ chủ quyền và phát triển bền vững biển, đảo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường thông tin, tuyên truyền trên không gian mạng về bảo vệ chủ quyền biển, đảo; phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương liên quan, các cơ quan báo chí thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

6. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện truyền thông chính sách pháp luật nhằm thông tin, phổ biến kịp thời các chính sách pháp luật về biển và đại dương; truyền thông các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội về chính sách, pháp luật nhằm tạo đồng thuận xã hội.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về biển và đại dương.

- ~~Đẩy~~ mạnh ứng dụng các nền tảng số trong công tác truyền thông về biển và đại dương.

8. Các Sở, ban ngành có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu hoặc chủ trì, tổ chức triển khai ~~thực~~ hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này theo quy định.

- Hàng năm đề xuất nhiệm vụ, chủ động phối hợp, đặt hàng với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi và các cơ quan thông tin truyền thông khác để thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, đoạn phim, phóng sự về vẻ đẹp, tiềm năng biển, về những thành tựu trong phát triển bền vững kinh tế biển có liên quan.

9. Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi và các cơ quan

thông tin truyền thông khác: Xây dựng kế hoạch, dành thời lượng phát sóng, cung cấp cho các tầng lớp xã hội thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch truyền thông về biển và đại dương tại địa phương.

- Tạo điều kiện cho các cơ quan truyền thông, đơn vị quản lý bảo tàng, di tích lịch sử tại địa phương cung cấp thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển tới các tổ chức và người dân trên địa bàn.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Tổ chức Chính trị - xã hội tỉnh và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực, chủ động tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương cho cán bộ hội, hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, Nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương trong phát triển bền vững kinh tế biển và bảo vệ Tổ quốc.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) để được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi; Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng n/cứu, CB- TH;
- Lưu: VT, KTN842.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phước Hiền